

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**
Bản án số: 59/2021/HS-ST
Ngày: 20-9-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Cao Sơn

Ông Nguyễn Phi Đình

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 đến 20 tháng 9 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2021/HSST-QĐ ngày 18/8/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức T, sinh ngày 08/4/1967 tại huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Trần Thị D (đã chết) và ông Nguyễn Đức G; Có vợ: Chị Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2021 đến ngày 20/5/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt.*

2. Phạm Quang Đ, sinh ngày 31/5/1961 tại huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Quang T và bà Đặng Thị T1 (đều đã chết); Có vợ: Chị Lê Thị Thanh H và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/01/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1985 xử phạt 03 năm tù về tội “Tham ô tài sản xã hội chủ nghĩa” tại Bản án số 01/HSST (ngày 30/4/2000 được đặc xá, đã chấp hành xong toàn bộ Bản án); Ngày 27/5/2005, bị Công an phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 01/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công

cộng” bằng hình thức phạt tiền 100.000 đồng (nộp tiền phạt ngày 03/6/2005). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt.*

3. Lê Quang C, sinh ngày 26/6/1969 tại huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Khối phố T, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang Q và bà Ngô Thị S (đều đã chết); Có vợ: Chị Lê Thị Thùy G và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/3/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” tại Bản án số 15/HSST (chấp hành xong ngày 19/3/2018); Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/5/2021 đến nay; *Có mặt.*

4. Nguyễn Hữu T1, sinh ngày 08/8/1981 tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Khối phố T, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con bà Hoàng Thị P (đã chết) và ông Nguyễn Hữu L; Có vợ: Chị Cao Thị N và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/02/2013 bị Công an phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định số 11385/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc” bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.000.000 đồng (nộp tiền phạt ngày 28/02/2013); Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2021 đến ngày 20/5/2021 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *Có mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Xuân H; Sinh năm 1959; Trú tại: Số nhà 20, ngách 10, ngõ 549 đường P, khối phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; *Vắng mặt*

2. Bà Lê Thị T2; Sinh năm 1980; Trú tại: Số nhà 20, ngách 10, ngõ 549 đường P, khối phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Kinh doanh; *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 18/5/2021, Nguyễn Đức T, Phạm Quang Đ, Lê Quang C và Nguyễn Hữu T1 cùng uống cà phê tại quán cà phê “Đài Loan” thuộc phường D, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Tại đây, T rủ Đ, C, T1 đánh bạc thì Đ, C, T1 đồng ý. Vì có quen và chơi thân với anh Nguyễn Xuân H nên T gọi điện hỏi anh H có nhà không để đến xem cây cảnh nhưng thực chất là để đánh bạc. Lúc này anh H đang đi làm nên nói lại là “đang đi làm ở Diễn Châu” rồi tắt máy. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, T đi tắc xi đến nhà anh Nguyễn Xuân H và chị Lê Thị T2 ở số nhà 20, ngách 10, ngõ 549 đường P, thuộc khối phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, lúc

này anh H và chị T2 đi vắng nhưng có hai con nhỏ ở nhà nên cửa nhà vẫn mở. T đi vào nhà ngồi đợi một lúc thì Đ và T1 lần lượt đi tắc xi đến nhà anh H. Khi ngồi đợi thì T thấy 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân bài chưa sử dụng để trên tủ bếp (là bài của anh H mua trước đó để bói bài) thì cầm lấy đặt xuống bàn ăn để chuẩn bị đánh bạc. Một lúc sau thì C đi tắc xi đến nhà anh H để cùng nhau đánh bạc. Tại đây, T, Đ, C, T1 thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bài “phỏm” thắng thua bằng tiền mỗi ván từ 50.000 đồng đến 250.000 đồng.

Hình thức đánh cụ thể như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân chia đều cho mỗi người chơi 9 quân bài, người chia bài chia cho mình 10 quân và đánh đầu tiên, những ván tiếp theo thì người thắng sẽ chia bài và đánh trước. Sau khi chia bài cho người chơi thì số quân bài còn lại sẽ xếp lại để ở giữa vị trí những người chơi gọi là “bài nọc”. Thứ tự đánh theo chiều kim đồng hồ. Người có 10 quân bài đánh đầu tiên sang cho người ngồi bên tay trái mình, mỗi lần chỉ được đánh một quân bài. Người tiếp theo có thể “ăn” quân bài để tạo “phỏm” hoặc bốc 01 quân bài ở “bài nọc” rồi đánh ra 01 quân bài cho người kế tiếp. Lần lượt đánh như thế cho đến khi hết ván. Ván bài kết thúc khi có người “ù”, nếu không có người “ù” thì đến khi hết bài để bốc sẽ kết thúc và “hạ phỏm” để tính điểm xác định thắng thua. Điểm được cộng từ các quân bài chưa hạ phỏm, điểm bài tính từ 01 đến 13 tương ứng với các quân bài từ “A” đến “K”; các quân bài A, J, Q, K lần lượt tính là 1, 11, 12, 13 điểm. các quân bài còn lại điểm tương ứng với số trên lá bài. “Phỏm” là 03 quân bài trở lên cùng chất liên tiếp hoặc có từ 03 quân bài trở lên cùng hàng. “Ừ” là người chơi có cả 9 quân bài đều kết thành “phỏm” và sẽ thắng và ba người còn lại phải trả cho người “ù” số tiền là 250.000 đồng. Nếu không có người “ù” thì căn cứ vào việc cộng điểm các quân bài còn lại sau khi đã “hạ phỏm” để tính thắng thua. Người nào có ít điểm nhất là người thắng, những người có điểm ít hơn kế tiếp lần lượt là người thứ hai, thứ ba, thứ tư và phải trả cho người thắng số tiền lần lượt tương ứng là 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng. Người nào không có “phỏm” thì gọi là “cháy” và phải trả cho người thắng 200.000 đồng. Trong ván đánh người nào bị người bên cạnh “ăn” quân bài thứ nhất thì phải trả cho người bên cạnh 50.000 đồng, “ăn” quân thứ hai phải trả 100.000 đồng, nếu bị “ăn” quân “chốt hạ” (tức là quân bài mà người bị ăn đánh lần thứ 3 hoặc lần thứ 4 trong ván) thì người đánh phải trả cho người “ăn chốt” 150.000 đồng. Quá trình đánh, nếu có người “ù” thì người đó sẽ bỏ ra 50.000 đồng góp tiền ăn uống.

Khi T, Đ, C, T1 đánh bạc thì chị Lê Thị T2 đi làm về thì có thấy T, Đ, C, T1 đang chơi bài nhưng không có tiền trên bàn nên chị T2 không có ý kiến gì mà đi nấu mì tôm ăn trưa rồi đi vào phòng ngủ. Đến 13 giờ cùng ngày, anh H đi làm về thấy T, Đ, C, T1 đang ngồi tại khu vực bếp nhà mình nhưng do anh H đi làm về mệt nên chỉ ngồi ở phòng khách uống nước rồi đi vào phòng ngủ. Đến 14 giờ cùng ngày, khi T, Đ, C và T1 đang đánh bạc thì bị Công an thành phố Hà Tĩnh phát hiện bắt quả tang, lập biên bản thu giữ cùng tang vật. Lúc này Lê Quang C đã treo tường và bỏ chạy khỏi nơi đánh bạc. Quá trình điều tra xác định được: Nguyễn Đức T mang theo số tiền 5.900.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Phạm Quang Đ mang theo số tiền 3.200.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Nguyễn Hữu T1 mang theo số tiền 1.276.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Lê Quang C mang theo số tiền 2.500.000 đồng sử dụng để đánh

bạc; khi đánh bạc thì các bị cáo để tiền trong túi và chỉ lấy ra trả khi kết thúc ván. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 12.876.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân bài đã qua sử dụng và số tiền 150.000 đồng thu giữ tại hiện trường; số tiền 6.700.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Đức T; số tiền 2.250.000 đồng thu giữ từ Phạm Quang Đ; số tiền 1.276.000 đồng thu giữ tại Nguyễn Hữu T1; số tiền 2.500.000 đồng thu giữ từ Lê Quang C được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKS-TPHT ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T, Phạm Quang Đ, Nguyễn Hữu T1, Lê Quang C về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Đức T phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Quang Đ phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Lê Quang C phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Hữu T1 phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền số tiền 12.876.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Tĩnh, Công an thành phố Hà Tĩnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 14 giờ ngày 18/5/2021, tại nhà anh Nguyễn Xuân H ở địa chỉ số 20, ngách 10, ngõ 549 đường P thuộc khối phố B, phường L, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Đức T,

Phạm Quang Đ, Lê Quang C và Nguyễn Hữu T1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “Phỏm” được thua mỗi ván từ 50.000 đồng đến 250.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.876.000 đồng; trong đó Nguyễn Đức T sử dụng 5.900.000 đồng, Phạm Quang Đ sử dụng 3.200.000 đồng, Lê Quang C sử dụng số tiền 2.500.000 đồng, Nguyễn Hữu T1 sử dụng 1.276.000 đồng. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo nêu trên đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, trong đó: Nguyễn Đức T là người khởi xướng và trực tiếp đánh bạc nên giữ vai trò chính, các bị cáo Phạm Quang Đ, Lê Quang C và Nguyễn Hữu T1 là đồng phạm giữ vai trò thực hành tích cực.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đức T có nhân thân tốt, các bị cáo Phạm Quang Đ, Lê Quang C và Nguyễn Hữu T1 đã từng bị kết án hoặc bị xử phạt hành chính nhưng đều đã được xóa án tích, được coi là chưa bị xử phạt hành chính nhiều năm. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều “Thành khẩn khai báo”; Nguyễn Đức T và Nguyễn Hữu T1 “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; Lê Quang C có anh ruột là liệt sỹ nên Nguyễn Đức T và Nguyễn Hữu T1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Phạm Quang Đ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Lê Quang C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy xử các bị cáo phạt tiền là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 12.876.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc là công cụ, phương tiện phạm tội theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước;

- 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân bài các bị cáo dùng để đánh bạc là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị, anh Hậu không có nhu cầu nhận lại theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Đối với anh Nguyễn Xuân H và chị Lê Thị T2 là chủ nhà nơi các bị cáo đánh bạc, tuy nhiên anh H và chị T2 không biết các bị cáo đánh bài được thua bằng tiền nên không xử lý đối với anh Nguyễn Xuân H và chị Lê Thị T2 là phù hợp.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Đức T, Phạm Quang Đ, Lê Quang C và Nguyễn Hữu T1** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức T 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Quang Đ 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Quang C 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng);

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hữu T1 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: - Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 12.876.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (có trong tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh);

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân bài.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng Hình sự, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Đức T, Phạm Quang Đ, Lê Quang C và Nguyễn Hữu T1 mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDtỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Công an Tp Hà Tĩnh;
- THAPT;
- Các bị cáo; NCQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Huyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Dương Cao Sơn

Nguyễn Phi Đĩnh

Lê Thanh Huyền

